TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ	*Nam Định ngày 16 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Mai Hương

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:

Ông Trần Trọng Dần - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994;

Đăng ký hộ khẩu : Xóm 11 Đ - xã N1 - huyện N - tỉnh Nam Định.

Hiện đang cư trú tại Hàn Quốc.

- Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1996;

Hiện cư trú tại: Xóm C2 - xã B - huyện L - tỉnh Hoà Bình.

Tại phiên họp: Có mặt Chị Bùi Thị Th; Vắng mặt Anh Nguyễn Văn Q (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và tại bản tự khai, Anh Nguyễn Văn Q và Chị Bùi Thị Th đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự

nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 08/12/2015 tại UBND xã N1 - huyện N - tỉnh Nam Định.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Anh Q cư trú và lao động tại Hàn Quốc, còn Chị Th cư trú tại Việt Nam; khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ lâu.

Anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh chị có một con chung là Nguyễn Diệu L, sinh ngày 31-5-2016. Hiện nay cháu L đang ở với chị Th, nên khi ly hôn anh chị tự thoả thuận thống nhất giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng và anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

+ Chị Bùi Thị Th vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai đã nộp cho Tòa án và tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Anh Nguyễn Văn Q và Chị Bùi Thị Th đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của Anh Q và Chị Th là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Công nhận sự thoả thuận của anh Nguyễn Văn Q và chị Bùi Thị Th về việc giao con chung là cháu Nguyễn Diệu L sinh ngày 31-5-2016 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của Chị Th nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn Q có đăng ký hộ khẩu tại xóm 11 Đ - xã N1 - huyện N - tỉnh Nam Định, nhưng hiện nay đang cư trú tại Hàn Quốc; Chị Bùi Thị Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm C2, xã B, huyện L, tỉnh Hoà Bình; anh Quảng, chị Thoa có đơn thỏa thuận lựa chọn Tòa án giải quyết nên căn cứ Điều 37, Điều 39, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Anh Q có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Bùi Thị Th có đăng ký kết hôn vào ngày 08/12/2015 tại UBND xã N1 - huyện N - tỉnh Nam Định, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Q và chị Th là tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Bùi Thị Th có 01 con chung là Nguyễn Diệu L, sinh ngày 31-5-2016. Hiện nay cháu Nguyễn Diệu L đang sống cùng với chị Th nên khi ly hôn, anh chị thống nhất giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy việc thỏa thuận của anh Q và chị Th là phù hợp quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của các bên, đảm bảo được quyền lợi chính đáng của con chung, nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Anh Q và Chị Th không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị Th nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 149, các Điều 370, 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Bùi Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Q và chị Bùi Thị Th: Giao con chung là cháu Nguyễn Diệu L, sinh ngày 31-5-2016 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung trưởng thành, tự lập được; anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Q có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Th.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Bùi Thị Th phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị Th đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006719 ngày 31/12/2021 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định, xác định chị Bùi Thị Th đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 16/02/2022.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THA DS tỉnh Nam Định;
- UBND xã N1;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Mai Hương